TÒA ÁN NHÂN DÂN **Q.THANH KHÊ -TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 239/2017/QĐST- HNGĐ	Thanh Khê, ngày 17 tháng 8 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự về hôn nhân và gia đình thụ lý số 379/2017/TLST-VHNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2017 của người yêu cầu: Bà Trương Thị Thu M, sinh năm 1994 và ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1993; Cùng trú tại: Tổ 101 phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 09 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trương Thị Thu M và ông Nguyễn Văn V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn V và bà Trương Thị Thu M thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 01 con chung tên Nguyễn Trương Tú N, sinh ngày 05.01.2013 cho ông Nguyễn Văn V trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi thành niên và bà Trương Thị Thu M cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng. Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 9.2017 vào ngày 15 dương lịch hằng tháng.

Bên không trực tiếp nuôi con vẫn còn mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng thời gian và số tiền chậm thi hành án.

- Về tài sản chung, về nợ chung: Không có

- Lệ phí việc dân sự về hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng y) ông Nguyễn Văn V và bà Trương Thị Thu M tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí việc dân sự về hôn nhân gia đình sơ thẩm ông V, bà M đó nộp 300.000đ theo biên lai thu số 7391 ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự ;
- VKSND quận Thanh Khê;
- UBND phường T;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Ngọc Cường